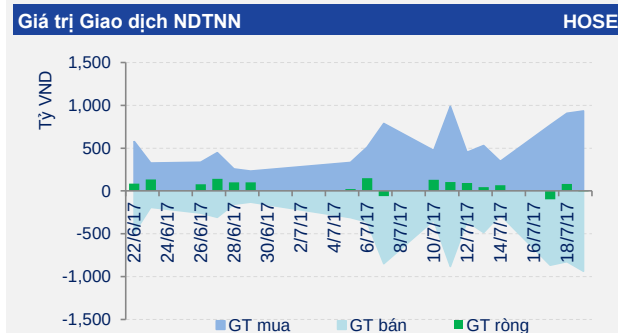
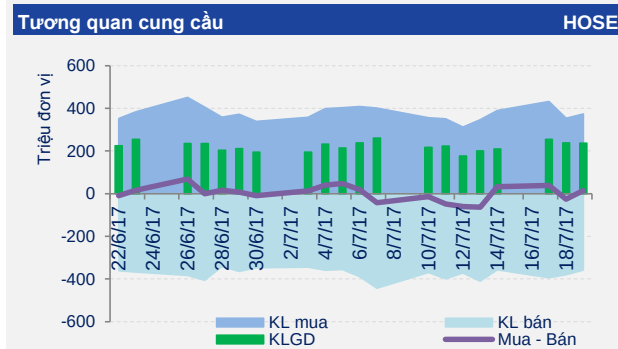


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/7/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	771.30	98.81
% Thay đổi	↑ 0.50%	↑ 0.21%
KLGD (CP)	236,075,382	64,552,445
GTGD (tỷ đồng)	4,309.15	560.84
Tổng cung (CP)	358,580,600	96,181,600
Tổng cầu (CP)	373,818,260	109,049,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	31,321,660	2,884,069
KL mua (CP)	29,077,190	792,540
GTmua (tỷ đồng)	934.74	9.89
GT bán (tỷ đồng)	938.76	41.64
GT ròng (tỷ đồng)	(4.03)	(31.75)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.63%	12.2	2.0	1.6%
Công nghiệp	↑ 0.17%	16.6	3.1	21.0%
Dầu khí	↑ 0.61%	17.2	3.7	4.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.01%	19.1	4.4	2.9%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.08%	16.6	3.0	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.24%	20.8	6.8	18.5%
Ngân hàng	↓ -0.09%	14.2	1.8	5.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.31%	9.4	1.7	15.5%
Tài chính	↓ -0.25%	23.3	2.8	27.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 2.38%	13.0	2.4	2.3%
VN - Index	↑ 0.50%	16.5	4.1	93.3%
HNX - Index	↑ 0.21%	12.1	1.7	6.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Cuối cùng sau ba phiên giảm điểm liên tiếp thì thị trường đã có sự hồi phục trở lại trong phiên hôm nay, với mức tăng điểm khá tốt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,81 điểm (+0,5%) lên 771,3 điểm; HNX-Index tăng 0,2 điểm (+0,21%) lên 98,81 điểm. Thanh khoản trên hai sàn duy trì ở mức trung bình năm phiên gần đây với giá trị giao dịch đạt 4.950 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 302 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.044 tỷ đồng. Độ rộng thị trường khá tích cực với 287 mã tăng, 94 mã giảm, 244 mã giảm. FLC kết phiên tăng 430 đồng (+5,9%) lên 7.700 đồng, khớp lệnh mạnh nhất thị trường với gần 31 triệu cổ phiếu. Chỉ số VN30 (-0,48%) tiếp tục giảm phiên thứ tư liên tiếp gây nhiều khó khăn cho đà tăng của thị trường. Nhiều mã trong nhóm này bị bán mạnh như VIC (-0,7%), BVH (-1,4%), VCB (-0,4%), FPT (-1,9%), HPG (-0,8%), MBB (-1%), NVL (-0,6%). Đáng chú ý, CII (-7%) bắt ngờ giảm sàn xuống 34.800 đồng, khớp lệnh gần 4,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, mức tăng của thị trường trong phiên hôm nay chủ yếu nhờ sự tích cực của các bluechip khác, có thể kể đến như SAB (+2,7%), GAS (+3,3%), VNM (+0,7%), BHN (+6,3%), CTG (+1,6%), PLX (+0,6%), BID (+0,5%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HAI (+7%) tăng trần phiên thứ tám liên tiếp lên 8.880 đồng, OGC (-6,7%) giảm sàn phiên thứ hai liên tiếp xuống 2.500 đồng. Nhiều penny thu hút dòng tiền tốt và đồng loạt tăng trần như AGR (+6,8%), HAR (+6,7%), KLF (+10%), DCS (+7,7%), KVC (+7,1%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sắc xanh đã quay trở lại thị trường trong phiên hôm nay. Lực cầu giá xanh là khá tốt nhưng áp lực bán ra cũng không hề nhỏ. Mẫu hình doji tiếp tục cho thấy sự giằng co trong tâm lý của các nhà đầu tư. Khối ngoại đã tận dụng phiên tăng này để bán ròng. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của VN-Index và VN30 vẫn là tiêu cực, do đó sự đảo chiều chưa được xác nhận. Dự báo, trong phiên tới, VN-Index có thể tiếp tục xanh nhẹ để test lại kháng cự gần nhất tại 773 điểm (MA5-10-20), vùng hỗ trợ trong khoảng 765-770 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua mới trong giai đoạn này và nếu đang nắm giữ cổ phiếu thì nên tận dụng đà hồi phục để đưa tỷ trọng danh mục về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên thị trường điều chỉnh để tái cơ cấu danh mục, nên tập trung vào những cổ phiếu có cơ bản doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

19/7/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm ngay từ đầu phiên giao dịch với mức tăng khá tốt. Đà tăng mạnh dần về chiều, đạt mức đỉnh trong phiên tại 774,12 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, áp lực chốt lời tăng nhẹ, thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 3,81 điểm (+0,5%) lên 771,3 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng 6.100 đồng, GAS tăng 2.000 đồng, VNM tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian giao dịch, chỉ số đạt mức cao nhất phiên tại 99,48 điểm. Từ giữa phiên sáng trở đi, mức tăng bị thu hẹp do áp lực bán ra tăng nhẹ, chỉ số đi ngang trong thời gian còn lại. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,2 điểm (+0,21%) lên 98,81 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS tăng 7.800 đồng, VGC tăng 300 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, PTI giảm 1.800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 4,03 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,2 triệu cổ phiếu. HSG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 77,5 tỷ đồng tương ứng với 2,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BVH với 21,3 tỷ đồng tương ứng với 340 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 23,9 tỷ đồng tương ứng với 156 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 31,75 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,1 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 21,9 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 7,9 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2 tỷ đồng tương ứng với 107 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

19 nhóm hàng “tỷ đô” trong bức tranh xuất khẩu Việt Nam nửa đầu 2017

Theo Tổng cục Hải quan, xuất khẩu 6 tháng đầu năm của Việt Nam có nhiều khả quan khi đạt tổng kim ngạch 97,21 tỷ USD, tăng 18,8% so với cùng kỳ. Trong đó, có 19/45 nhóm hàng đạt kim ngạch trên 1 tỷ USD, tăng hai nhóm hàng so với cùng kỳ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trở lại sau 3 phiên giảm điểm trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 773 điểm (MA5-10-20) và vùng hỗ trợ trong khoảng 759-763 điểm (đáy phiên 21/6-18/7). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 756 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 709 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index nhiều khả năng sẽ có thêm một phiên xanh nhẹ nữa để hướng đến ngưỡng kháng cự khá mạnh 773 điểm do được tạo thành bởi 3 đường MA ngắn hạn.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục nhẹ trở lại sau 3 phiên điều chỉnh trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 99,4-100,3 điểm (MA5-10) và vùng hỗ trợ trong khoảng 97,5-97,9 điểm (đáy phiên 28/6-18/7). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 96,7 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 87,7 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ có thêm một phiên hồi phục nhẹ nữa để hướng đến vùng kháng cự trong khoảng 99,4-100,3 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,27 - 36,35 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Ngày 19/7 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.433 đồng (giảm 3 đồng so với phiên liền trước).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 3 USD/ounce tương ứng 0,24% xuống 1.238,9 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,18 điểm tương ứng 0,19% lên 94,63 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1524 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.3020 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,15 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,03 USD tương ứng 0,06% lên 48,87 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,02 USD tương ứng 0,04% lên 46,42 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

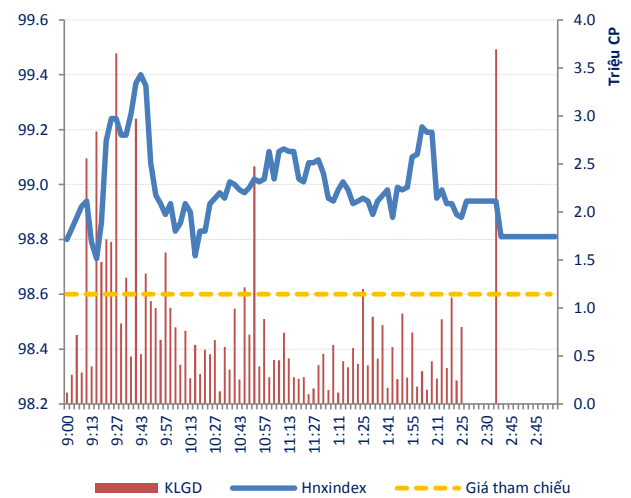
Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/7, chỉ số Dow Jones giảm 54,99 điểm tương ứng 0,25% xuống 21.574,73 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 29,87 điểm tương ứng 0,47% lên 6.344,31 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 1,47 điểm tương ứng 0,06% lên 2.460,61 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

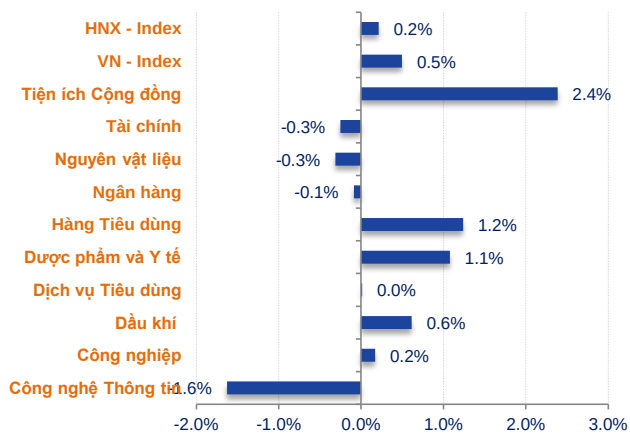
KLGD và VN-Index trong phiên



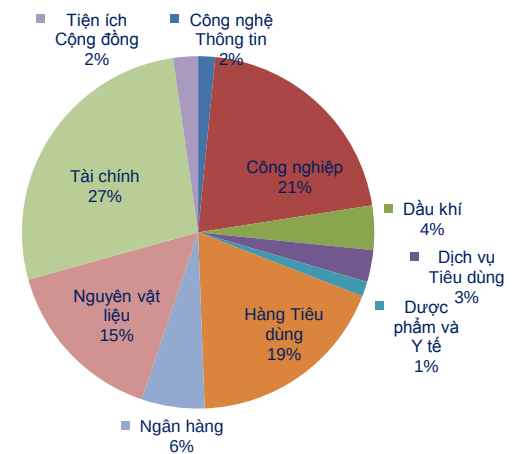
KLGD và HNX-Index trong phiên



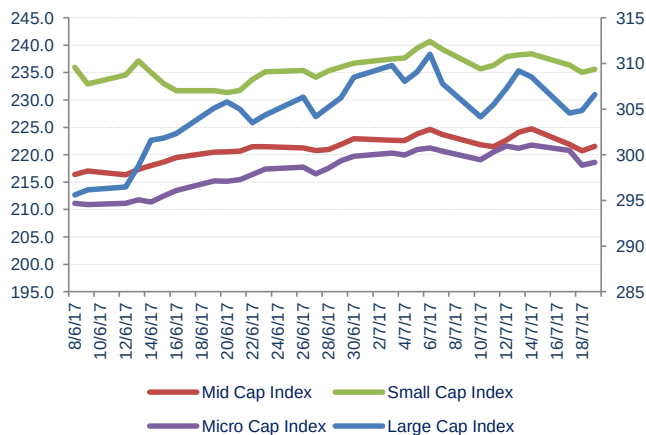
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



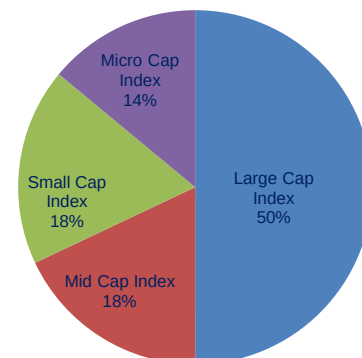
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	999,980	HSG	2,592,310
2	HPG	563,380	FIT	1,981,250
3	DCM	559,940	SSI	731,180
4	BID	512,000	KBC	559,330
5	CTG	402,050	BVH	369,570

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVX	150,000	PVS	1,321,700
2	VGC	106,900	SHB	1,004,000
3	KLF	39,100	CEO	125,200
4	VND	37,976	ACB	70,100
5	HKB	34,800	CVT	46,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.27	7.70	↑ 5.91%	31,659,120
OGC	2.68	2.50	↓ -6.72%	19,528,260
BHS	24.10	24.10	→ 0.00%	9,768,412
FIT	7.65	8.00	↑ 4.58%	8,149,020
HQC	3.29	3.32	↑ 0.91%	8,089,110

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	3.00	3.30	↑ 10.00%	15,742,375
SHB	7.90	8.00	↑ 1.27%	6,676,657
PVX	2.50	2.50	→ 0.00%	4,282,076
DCS	2.60	2.80	↑ 7.69%	3,248,240
VGS	10.30	10.30	→ 0.00%	2,009,000

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STT	10.00	10.70	0.70	↑ 7.00%
HAI	8.30	8.88	0.58	↑ 6.99%
AMD	9.35	10.00	0.65	↑ 6.95%
TMP	33.30	35.60	2.30	↑ 6.91%
PDN	80.00	85.50	5.50	↑ 6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KLF	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
KHB	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
ATS	20.20	22.20	2.00	↑ 9.90%
DC2	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
INC	11.20	12.30	1.10	↑ 9.82%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PIT	7.00	6.51	-0.49	↓ -7.00%
VFG	63.00	58.60	-4.40	↓ -6.98%
TV1	19.35	18.00	-1.35	↓ -6.98%
HAX	44.50	41.40	-3.10	↓ -6.97%
HOT	31.60	29.40	-2.20	↓ -6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NDF	13.10	11.80	-1.30	↓ -9.92%
NHC	32.90	29.70	-3.20	↓ -9.73%
PCG	8.30	7.50	-0.80	↓ -9.64%
PCE	12.50	11.30	-1.20	↓ -9.60%
PGT	4.20	3.80	-0.40	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	31,659,120	12.7%	1,715	4.5	0.6
OGC	19,528,260	3250.0%	(2,441)	-	1.2
BHS	9,768,412	12.7%	1,431	16.8	1.3
FIT	8,149,020	3.1%	468	17.1	0.7
HQC	8,089,110	2.0%	186	17.8	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	15,742,375	1.0%	104	31.9	0.3
SHB	6,676,657	7.4%	888	9.0	0.7
PVX	4,282,076	4.6%	349	7.2	0.8
DCS	3,248,240	1.8%	192	14.6	0.3
VGS	2,009,000	12.3%	1,913	5.4	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
STT	↑ 7.0%	-44.9%	(1,500)	-	4.8
HAI	↑ 7.0%	4.8%	544	16.3	0.8
AMD	↑ 7.0%	5.2%	651	15.4	0.9
TMP	↑ 6.9%	19.0%	2,703	13.2	2.5
PDN	↑ 6.9%	20.9%	6,226	13.7	2.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	↑ 10.0%	1.0%	104	31.9	0.3
KHB	↑ 10.0%	0.0%	(2)	-	0.2
ATS	↑ 9.9%	5.0%	575	38.6	1.9
DC2	↑ 9.9%	6.0%	721	12.3	0.8
INC	↑ 9.8%	8.1%	1,067	11.5	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	999,980	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	563,380	39.1%	5,837	5.4	1.3
DCM	559,940	13.3%	1,490	9.1	1.2
BID	512,000	14.5%	1,850	10.3	1.5
CTG	402,050	11.5%	1,858	10.2	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	150,000	4.6%	349	7.2	0.8
VGC	106,900	14.0%	1,870	9.8	1.4
KLF	39,100	1.0%	104	31.9	0.3
VND	37,976	19.0%	2,543	8.4	1.5
HKB	34,800	11.0%	1,380	2.9	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	222,054	44.5%	6,991	21.9	9.0
SAB	148,841	34.0%	7,255	32.0	11.9
VCB	135,276	14.7%	2,000	18.8	2.7
GAS	119,967	18.9%	4,115	15.2	2.9
VIC	110,784	3.9%	641	65.6	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	24,746	10.7%	1,514	16.6	1.8
VCS	12,224	50.6%	8,983	17.0	5.7
SHB	8,954	7.4%	888	9.0	0.7
VCG	8,613	6.8%	1,129	17.3	1.4
PVI	7,898	8.2%	2,491	14.2	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DTA	7.02	0.2%	13	588.1	0.8
HCM	4.56	14.0%	2,625	15.7	2.1
CCL	4.53	1.2%	136	33.1	0.4
STB	4.05	1.8%	233	51.6	1.0
QBS	3.97	1.5%	179	52.5	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	4.88	0.4%	46	161.6	0.7
NDF	4.60	-6.7%	(698)	-	1.3
VGP	3.78	9.4%	1,910	12.3	1.2
TV3	3.75	15.2%	2,665	10.2	1.2
PVL	3.64	2.1%	132	26.5	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
